

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 53/2015/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2015

THÔNG TƯ

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2010/TT-BGTVT
ngày 13 tháng 9 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định
chi tiết về công tác bảo đảm chuyến bay chuyên cơ**

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 03/2009/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2009 của Chính phủ về công tác bảo đảm chuyến bay chuyên cơ;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải và Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2010/TT-BGTVT ngày 13 tháng 9 năm 2010 quy định chi tiết về công tác bảo đảm chuyến bay chuyên cơ.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2010/TT-BGTVT ngày 13 tháng 9 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về công tác bảo đảm chuyến bay chuyên cơ

1. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 và điểm d khoản 3 Điều 5 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 5 như sau:

“c) Có tổng số giờ bay tích lũy trên loại tàu bay làm nhiệm vụ chuyên cơ theo vị trí lái tối thiểu là 500 giờ và 300 giờ trong trường hợp loại tàu bay có thời gian chuyến bay trung bình nhỏ hơn 02 giờ.

Đối với loại tàu bay mới, trong thời gian 01 năm kể từ khi đưa vào khai thác, trường hợp có yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chuyên cơ, người khai thác tàu bay có trách nhiệm đánh giá năng lực người lái trên cơ sở đã đáp ứng tổng số giờ bay tích lũy quy định tại điểm này đối với loại tàu bay làm nhiệm vụ chuyên cơ khai thác trước đó và báo cáo Cục Hàng không Việt Nam để giám sát.”

b) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 3 Điều 5 như sau:

“d) Đáp ứng được các tiêu chuẩn người lái chuyên cơ quy định tại các điểm b, c, d và đ khoản 2 Điều này;”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 6 như sau:

“4. Có tổng thời gian tích lũy nghiệp vụ tiếp viên trên loại tàu bay làm nhiệm vụ chuyên cơ từ 100 giờ trở lên.

Đối với loại tàu bay mới, trong thời gian 01 năm kể từ khi đưa vào khai thác, trường hợp có yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chuyên cơ, người khai thác tàu bay có trách nhiệm đánh giá năng lực tiếp viên trên cơ sở đã đáp ứng tổng số giờ bay tích lũy quy định tại điểm này đối với loại tàu bay làm nhiệm vụ chuyên cơ khai thác trước đó và báo cáo Cục Hàng không Việt Nam để giám sát.”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 và khoản 4 Điều 10 như sau:

“3. Người khai thác cảng hàng không, sân bay xác định trong tài liệu khai thác cảng hàng không, sân bay quy trình khai thác khu vực sân đỗ, vị trí đỗ, tuyến đường lăn, nhà khách phục vụ chuyển bay chuyên cơ tại sân bay thuộc quyền quản lý.

4. Người khai thác cảng hàng không, sân bay chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hàng không tại cảng hàng không xác định khu vực và quy trình phục vụ hàng hóa, hành lý của đoàn khách chuyên cơ trong tài liệu khai thác cảng hàng không, sân bay được thuận tiện, nhanh chóng và bảo đảm các quy định liên quan đến an ninh, an toàn hàng không.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 12 như sau:

“1. Đối với chuyển bay đến: 05 phút trước khi tàu bay hạ cánh, dành riêng đường cất hạ cánh đã được xác định để phục vụ chuyên cơ; sau khi tàu bay đã hạ cánh và thoát ly khỏi đường cất hạ cánh thì đường cất hạ cánh trở lại hoạt động bình thường và dành riêng đường lăn, khu vực sân đỗ đã được xác định để phục vụ chuyên cơ; đường lăn chỉ được phép trở lại hoạt động bình thường sau khi tàu bay chuyên cơ đã lăn vào khu vực sân đỗ tàu bay.

2. Đối với chuyển bay đi: vị trí đỗ của tàu bay chuyên cơ được bảo vệ và cách ly từ thời điểm tàu bay chuyên cơ vào vị trí để thực hiện các công việc chuẩn bị cho chuyển bay; kể từ khi cấp huấn lệnh nổ máy, cơ sở điều hành bay dành riêng tuyến đường lăn cho chuyển bay chuyên cơ, sau khi tàu bay chuyên cơ lên đường lăn thì khu vực sân đỗ được trở lại hoạt động bình thường. 05 phút trước khi tàu bay chuyên cơ lên đường cất hạ cánh, cơ sở điều hành bay dành riêng đường cất hạ cánh cho chuyển bay chuyên cơ, sau khi tàu bay chuyên cơ lăn đến điểm chờ để cất cánh, đường lăn được phép trở lại hoạt động bình thường. Sau khi tàu bay chuyên cơ cất cánh, đường cất hạ cánh được phép trở lại hoạt động bình thường. Đối với sân bay có nhiều đường cất hạ cánh thì đường cất hạ cánh không có kế hoạch dự kiến cho tàu bay chuyên cơ cất, hạ cánh được hoạt động bình thường theo quy định về khai thác các đường cất hạ cánh song song.”

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 13 như sau:

“2. Khi giờ cất, hạ cánh dự kiến của tàu bay chuyên cơ sai lệch so với giờ dự kiến trong kế hoạch bay không lưu quá 10 phút thì xử lý như sau:

a) Đối với chuyến bay đến: công ty quản lý bay khu vực có trách nhiệm thông báo kịp thời cho người khai thác cảng hàng không; người khai thác cảng hàng không có trách nhiệm thông báo kịp thời cho Cảng vụ hàng không, Trung tâm thông báo tin tức hàng không và người khai thác tàu bay;

b) Đối với chuyến bay đi: hãng hàng không có trách nhiệm thông báo kịp thời cho người khai thác cảng hàng không; người khai thác cảng hàng không có trách nhiệm thông báo kịp thời cho Cảng vụ hàng không, Công ty quản lý bay khu vực và Trung tâm thông báo tin tức hàng không;

c) Các đơn vị liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình triển khai thực hiện công tác phục vụ chuyên cơ theo kế hoạch điều chỉnh.”

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 6 Điều 14 như sau:

“3. Có thời gian điều hành hoạt động bay tại các cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu liên tục từ 03 năm trở lên.

6. Được người đứng đầu doanh nghiệp cung cấp dịch vụ đảm bảo hoạt động bay hoặc người được ủy quyền đánh giá năng lực, quyết định bằng văn bản được làm nhiệm vụ phục vụ chuyên cơ đối với kiểm soát viên không lưu trực thuộc.”

7. Sửa đổi tên Điều 15 và sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 15 như sau:

a) Sửa đổi tên Điều 15 như sau: **“Phân cách giữa tàu bay chuyên cơ với các tàu bay khác và phân cách giữa các tàu bay chuyên cơ”**

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 15 như sau:

“4. Phân cách giữa các tàu bay chuyên cơ với nhau được áp dụng theo tiêu chuẩn phân cách của Quy chế không lưu hiện hành”.

8. Sửa đổi, bổ sung Điều 16 như sau:

“Điều 16. Quản lý danh sách kiểm soát viên không lưu phục vụ chuyến bay chuyên cơ

Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ đảm bảo hoạt động bay hoặc người được ủy quyền có trách nhiệm lập, quản lý danh sách kiểm soát viên không lưu được phép điều hành chuyến bay chuyên cơ.”

9. Sửa đổi, bổ sung Điều 18 như sau:

“Điều 18. Thẻ, giấy phép kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay cấp cho người, phương tiện phục vụ chuyên cơ

1. Đối tượng, thẩm quyền cấp, quản lý, sử dụng thẻ, giấy phép kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay cho người, phương tiện phục vụ chuyên cơ theo quy định chi tiết tại Chương trình an ninh hàng không dân dụng Việt Nam và kiểm soát chất lượng an ninh hàng không dân dụng do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành.

2. Thủ trưởng đơn vị tham gia phục vụ chuyến bay chuyên cơ, phục vụ khách của chuyến bay chuyên cơ đăng ký danh sách người phục vụ thường xuyên chuyến bay chuyên cơ, khách của chuyến bay chuyên cơ với Cục Hàng không Việt Nam, Cảng vụ hàng không khu vực để được cấp thẻ có giá trị sử dụng nhiều lần, trong đó nêu rõ nhiệm vụ thường xuyên của người được đề nghị cấp thẻ, tổng số thẻ kiểm soát an ninh có giá trị sử dụng nhiều lần.

3. Thủ trưởng đơn vị quản lý phương tiện hoạt động trong khu bay phục vụ trực tiếp chuyến bay chuyên cơ đăng ký danh sách phương tiện với Cảng vụ hàng không khu vực để được cấp giấy phép có giá trị sử dụng nhiều lần, trong đó nêu rõ chức năng sử dụng của phương tiện đối với chuyến bay chuyên cơ.

4. Thủ trưởng, người được ủy quyền của đơn vị tham gia phục vụ chuyến bay chuyên cơ đăng ký với Cảng vụ hàng không danh sách người, phương tiện đề nghị cấp thẻ, giấy phép sử dụng một lần, xuất trình thẻ kiểm soát an ninh hoặc giấy tờ nhận dạng, ký nhận vào sổ theo dõi cấp phát thẻ, giấy phép. Sau khi kết thúc công việc phục vụ chuyên cơ, người ký nhận thẻ có trách nhiệm thu hồi, trả lại Cảng vụ hàng không sổ thẻ, giấy phép đã được cấp và ký xác nhận đã trả đầy đủ thẻ, giấy phép.

5. Thủ trưởng, người được ủy quyền của đơn vị có trách nhiệm phục vụ, đón, tiễn khách của chuyến bay chuyên cơ đăng ký với Cảng vụ hàng không danh sách người, phương tiện đề nghị cấp thẻ, giấy phép sử dụng một lần, xuất trình thẻ kiểm soát an ninh hoặc giấy tờ nhận dạng; nộp giấy tờ nhận dạng của người được đề nghị cấp thẻ, ký nhận vào sổ theo dõi cấp phát thẻ, giấy phép. Sau khi kết thúc công việc, người ký nhận thẻ có trách nhiệm thu hồi, trả lại Cảng vụ hàng không sổ thẻ, giấy phép đã được cấp, ký xác nhận đã trả đầy đủ thẻ, giấy phép và nhận lại giấy tờ nhận dạng đã nộp.

6. Địa điểm cấp thẻ, giấy phép sử dụng một lần phải nằm ngoài khu vực phục vụ chuyên cơ. Chữ ký của người đăng ký nhận thẻ, giấy phép nêu tại khoản 4 và khoản 5 của Điều này phải được đăng ký trước với Cảng vụ hàng không. Việc cấp, thu hồi thẻ, giấy phép phải được cơ quan cấp thẻ, giấy phép ghi chép và lưu giữ trong sổ cấp thẻ với các nội dung: tên người được cấp, đơn vị công tác, nhiệm vụ thực hiện, số thẻ, giấy phép, ký nhận, trả thẻ.”

10. Bổ sung Điều 18a như sau:

“Điều 18a. Miễn kiểm tra an ninh hàng không

1. Miễn kiểm tra an ninh hàng không đối với người, hành lý xách tay của đối tượng được phục vụ chuyến bay chuyên cơ quy định tại Điều 5 Nghị định số 03/2009/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2009 của Chính phủ về công tác bảo đảm chuyến bay chuyên cơ.

2. Miễn kiểm tra an ninh hàng không đối với các cán bộ cấp cao của Đảng, Nhà nước, đại diện ngoại giao của nước ngoài vào đón tiễn đối tượng được phục vụ chuyến bay chuyên cơ, bao gồm:

- a) Trưởng ban Đảng trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương và các chức vụ tương đương trở lên;
- b) Bộ trưởng và các chức vụ tương đương trở lên;
- c) Bí thư, Chủ tịch tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các chức vụ tương đương trở lên;
- d) Người đứng đầu cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam.

3. Lực lượng kiểm soát an ninh hàng không có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Tư lệnh cảnh vệ - Bộ Công an trong việc kiểm tra, giám sát an ninh hàng không đối với chuyến bay chuyên cơ theo quy định về bảo đảm chuyến bay chuyên cơ.”

11. Sửa đổi Điều 19 như sau:

“Điều 19. Đảm bảo an ninh trật tự, an ninh hàng không tại khu vực công cộng, khu vực hạn chế cảng hàng không, sân bay khi có chuyến bay chuyên cơ

1. Lực lượng kiểm soát an ninh hàng không phối hợp với công an địa phương thiết lập các chốt kiểm soát tại các đường ra, vào và khu vực công cộng của cảng hàng không, sân bay; bố trí nhân viên kiểm soát an ninh hàng không, thiết bị và công cụ hỗ trợ phù hợp cùng lực lượng công an địa phương tổ chức tuần tra, kiểm soát, duy trì trật tự tại khu vực công cộng của cảng hàng không, sân bay trong suốt quá trình chuẩn bị và phục vụ chuyên cơ; phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời những hành vi gây mất an ninh, an toàn cho chuyến bay chuyên cơ.

2. Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bảo đảm an ninh hàng không tại cảng hàng không, sân bay bố trí đủ lực lượng, trang thiết bị an ninh để giám sát, kiểm soát người, phương tiện ra, vào, hoạt động trong khu vực phục vụ chuyên cơ; hành lý, hàng hóa khi đưa vào khu vực phục vụ chuyên cơ; phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi gây uy hiếp an ninh, an toàn của chuyến bay chuyên cơ.”

12. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 20 như sau:

“2. Lực lượng kiểm soát an ninh hàng không có trách nhiệm phối hợp với hãng hàng không thực hiện chuyến bay chuyên cơ, doanh nghiệp chế biến suất ăn thực hiện việc kiểm tra bằng trực quan đối với suất ăn cho chuyến bay chuyên cơ xuất phát từ Việt Nam trước khi đưa vào tủ đựng suất ăn của tàu bay, niêm phong an ninh tủ đựng suất ăn và bố trí nhân viên an ninh hàng không áp tải suất ăn từ nơi chế biến ra tàu bay.”

13. Sửa đổi khoản 4 và khoản 5 Điều 21 như sau:

“4. Công tác kiểm tra an ninh đối với phương tiện, người điều khiển phương tiện vận chuyển nhiên liệu của tàu bay chuyên cơ trước khi vào khu bay tại Việt Nam:

- a) Trường hợp xe chở nhiên liệu tra nạp cho tàu bay chuyên cơ đi qua khu vực công cộng thì phải có nhân viên bảo vệ của đơn vị tra nạp đi kèm áp tải;